

Số : 92/BC-CKTC

Lai Thành , ngày 03 tháng 04 năm 2026

V/v báo cáo tình hình thực hiện dự toán
Ngân Sách Quý I Năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh Tế - UBND xã Lai Thành

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Lai Thành về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Căn cứ quyết định số 1582 /QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Lai Thành về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trường MN Yên Lộc giai đoạn 2026-2030;

Trường Mầm non Yên Lộc báo cáo tình hình thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý I năm 2026 như sau:

1. Nội dung công khai:

Nhà trường đã công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý I năm 2026 chi tiết các nội dung theo biểu số 75 (Số liệu theo biểu chi tiết đính kèm.)

2. Hình thức công khai:

Độc trước hội đồng sư phạm và ban chấp hành công đoàn trong phiên họp hội đồng thường kỳ ngày 03/04/2026. Đảm bảo tính khách quan nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ giáo viên trong nhà trường, tăng cường vai trò giám sát sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính , tránh lãng phí thực hành tiết kiệm cho nhà trường. Đồng thời niêm yết biểu số liệu công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý I năm 2026 trên bảng tin của nhà trường

3. Thời gian công khai:

Nhà trường công khai thực hiện dự toán thu - chi Ngân sách Quý I năm 2026 trong vòng 30 ngày kể từ ngày 03/04/2026 đến ngày 03/05/2026;

Trường Mầm non Yên Lộc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Hồ sơ TC



Số: 93BC-TMN

Lai Thành, ngày 03 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách nhà nước Quý I năm 2026

Kính gửi: Phòng kinh tế - UBND xã Lai Thành

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Lai Thành về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

Căn cứ quyết định số 1582 /QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Chủ tịch UBND xã lai Thành về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trường MN Yên Lộc giai đoạn 2026-2030;

Trường Mầm Non Yên Lộc báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước Quý I năm 2026 như sau

1. Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước Quý I năm 2026

- Tổng thu chi Ngân sách nhà nước Quý I năm 2026: 3.007.273.000 đ, đạt 22% so với dự toán, đạt 109% so với cùng kỳ trước (Có biểu mẫu đính kèm)

2. Rút từ kho bạc nhà nước Quý I năm 2026: 3.007.273.000đ chi . 3.007.273.000 đ Trong đó :

- Chi các khoản thanh toán cho cá nhân : Bao gồm : các khoản chi lương, trích nộp theo lương :	2.591.018.000đ
- Chi hoạt động chuyên môn :	175.405.000đ
- Chi chuyên môn nghiệp vụ :	214.925.000đ
- Chi khác :	25.925.000đ

3. So sánh: - Số chi ngân sách thực hiện Quý I năm 2026 : Đạt 22% so với dự toán được giao.
- Số chi ngân sách thực hiện Quý I năm 2026 : Đạt 109% so với số chi ngân sách cùng kỳ năm trước .

4. Đánh giá chung tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước Quý I năm 2026

Trên cơ sở quyết định giao dự toán Quý I năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Lai Thành, trường Mầm Non Yên Lộc đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng dự toán và quy chế chi tiêu nội bộ bám sát các thông tư, nghị định hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế .Các nhiệm vụ chi ngân sách Quý I năm 2026 được đảm bảo thanh quyết toán đầy đủ kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm góp phần hoàn thành tốt các chỉ tiêu và nhiệm vụ năm học đề ra

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Hồ sơ TC



**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ I NĂM 2026**

*(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)*

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường MN Yên Lộc công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý I năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí ...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.405.282	3.007.273	22	142
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.405.282	3.007.273	22	142
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>				
-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	13.405.282	3.007.273	22	142
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	13.279.342	2.956.466	22	142
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	125.940	50.807	40	116
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý I năm 2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý I năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
3.1	Dự án A				
3.2	Dự án B				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Dự án A				
4.2	Dự án B				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Dự án A				
5.2	Dự án B				
6	Chi hoạt động kinh tế				
6.1	Dự án A				
6.2	Dự án B				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Dự án A				
7.2	Dự án B				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
8.1	Dự án A				
8.2	Dự án B				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Dự án A				
9.2	Dự án B				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Dự án A				
10.2	Dự án B				

Ngày 03 tháng 04 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Trần Thị Kiều